

ÔN TẬP PHẦN TẬP LÀM VĂN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hệ thống hoá các kiến thức và kĩ năng phần Tập làm văn đã học trong năm.
- Nắm chắc khái niệm và biết cách viết văn bản thuyết minh, biết kết hợp miêu tả, biểu cảm trong tự sự ; kết hợp tự sự, miêu tả, biểu cảm trong nghị luận.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Đây là một bài ôn tập cả năm, nội dung nhiều, gồm cả lí thuyết lẫn kĩ năng, muốn thực hiện tốt, trong thời lượng 2 tiết GV nên có sự lựa chọn tùy theo điều kiện cụ thể, có thể giảm nhẹ các nội dung về văn bản *tóm tắt, hành chính – công vụ* để đi sâu vào ba nội dung chính là văn bản thuyết minh và hai kiểu kết hợp của văn bản tự sự và nghị luận.

2. Để thực hiện ôn tập chủ động, GV cần nắm vững các nội dung của các khái niệm có liên quan như *chủ đề, tính thống nhất của chủ đề, bố cục đoạn văn, tóm tắt văn bản tự sự, văn bản thuyết minh* và các dạng đề ra cùng bố cục của chúng, các *kiểu kết hợp* của văn bản tự sự và nghị luận.

Về khái niệm *chủ đề*, sách *Ngữ văn 6* giải thích là vấn đề chủ yếu, được biểu hiện xuyên suốt văn bản tạo thành mạch lạc của văn bản. Chữ "đề" đây có nghĩa là "đề mục", "tiêu đề", là cái được nêu ra làm đối tượng biểu đạt. Chủ đề gồm đề tài, tư tưởng, chủ ý (ý kiến luận điểm, tình cảm) của người viết. Sự thống nhất chủ đề thể hiện ở đề mục biểu hiện nhất quán, không bị thay thế nửa chừng, thứ tự các câu sắp xếp hợp lí, giữa các câu có liên kết, hô ứng. Văn bản thiếu thống nhất chủ đề thể hiện ở sự rời rạc, các câu không nối tiếp, ăn nhập, không dự báo, móc nối cho nhau lại xen vào các ý không cần thiết, làm cho văn dài dòng, rườm rà.

Về *đoạn văn*, ngoài vai trò trung tâm của câu chủ đề còn có các hình thức liên kết các câu theo trật tự không gian, thời gian, lô-gíc, tâm lí.

Tóm tắt văn bản tự sự là nắm lấy sự việc chính có ý nghĩa quan trọng rồi thuật lại. Đưa *miêu tả, biểu cảm* vào *tự sự* làm cho tự sự sinh động, phong phú, gợi cảm.

Về *văn bản thuyết minh*, GV nhấn mạnh tới tính chất tri thức khách quan, thực dụng và cách trình bày khoa học, nhưng không loại trừ cách diễn đạt hình tượng gọi cảm. Đặc biệt lưu ý tới các kiểu đề ra và các phương pháp thuyết minh thông dụng.

Về *văn bản nghị luận*, chú ý ôn tập luận điểm, lập luận từ đó mà đưa thêm các yếu tố miêu tả, tự sự, biểu cảm vào.

Về các văn bản hành chính – công vụ, nhắc lại các yêu cầu trong SGK.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Ôn lí thuyết. GV nêu các câu hỏi trong SGK cho HS trả lời và bổ sung. *Lưu ý*: Câu hỏi trong SGK chỉ nhằm ôn các quan niệm chung, khái quát về tính thống nhất của văn bản. GV dựa vào 2 câu hỏi nhỏ mà chia làm 2 bước thực hiện.

Hoạt động 2. Ôn kĩ năng, viết thành đoạn văn.

Bước 1. Cho câu chủ đề "Em rất thích đọc sách". Đoạn văn triển khai có thể là giải thích lí do vì sao mà thích, có thể là thuật những cảm xúc thích thú khi đọc sách, hoặc kể lại quá trình đến với sách từ thời thơ ấu. GV cho HS làm ngay vào vở bài tập rồi gọi một số em đọc và nhận xét.

Bước 2. Cho câu chủ đề ở vị trí cuối đoạn "Mùa hè thật hấp dẫn". Cách thức tiến hành như trên.

Hoạt động 3. Ôn tóm tắt văn bản tự sự.

Bước 1. Hỏi về mục đích tóm tắt để ghi nhớ : tóm tắt để giới thiệu, để sử dụng (dẫn làm ví dụ trong nghị luận)... GV có thể hỏi trong SGK có các đoạn văn tóm tắt văn bản tự sự không và yêu cầu cho biết các đoạn đó ở những bài nào. Có thể hỏi trong bài nào có xen vào đoạn tóm tắt.

Bước 2. Hỏi về cách thức tóm tắt, hướng dẫn HS trả lời vào mấy điểm lưu ý trên.

Hoạt động 4. Ôn lí thuyết. Câu hỏi này chỉ cần gợi cho HS trả lời đúng hướng.

Hoạt động 5. Ôn kĩ năng *viết* đoạn văn tự sự kết hợp với miêu tả, biểu cảm (hoặc dùng hình thức *nói*).

Cho câu trần thuật rồi yêu cầu HS bổ sung yếu tố miêu tả và biểu cảm. Ví dụ cho câu : "Một người đàn ông bước vào", yêu cầu HS nối tiếp câu miêu tả. Hoặc cho câu : "Thế là Hương đã đi xa", yêu cầu HS nối tiếp câu biểu cảm. Dĩ nhiên là GV phải ra một số tình huống phù hợp với các câu tự sự để HS dễ làm.

Hoạt động 6. Ôn lí thuyết về văn bản thuyết minh.

GV lần lượt nêu hai vé câu hỏi trong SGK và hướng dẫn HS trả lời.

Hoạt động 7. Ôn lí thuyết và kĩ năng làm văn bản thuyết minh.

Bước 1. Nêu câu hỏi để nhắc lại các phương pháp thuyết minh.

Bước 2. Đề nghị HS nêu ví dụ về các phương pháp. Ví dụ, phương pháp định nghĩa. GV ra tình huống cho HS thực hiện. Ví dụ thuyết minh cây lúa, cây chè, GV có thể nêu thêm câu hỏi về một số phương pháp khác như liệt kê, so sánh, dùng số liệu,...

Hoạt động 8. Ôn về các kiểu đề bài thuyết minh. Mỗi kiểu đề bài nêu ra một đối tượng thuyết minh, và ứng với nó có một dàn ý có tính chất gợi ý. Nếu HS nắm được dàn ý ấy thì có thể tìm kiếm những nội dung thích hợp để thực hiện bài làm.

Bước 1. Thuyết minh về một đồ dùng, đồ vật. Bố cục cho đề bài này có nội dung gì ? GV cho HS trả lời và bổ sung.

Bước 2. Thuyết minh về một phương pháp (cách làm). Bố cục cần nêu ra những mục nào ? GV cho HS trả lời và bổ sung.

Bước 3. Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh. Bố cục chung cần có những mục nào ? GV cho HS trả lời và bổ sung.

Bước 4. Thuyết minh về một loài động vật, thực vật. Bố cục bài thuyết minh này cần nêu lên những vấn đề gì ? GV cho HS trả lời và bổ sung.

Bước 5. Thuyết minh về một hiện tượng tự nhiên.

Hoạt động 9. Ôn tập luận điểm. Câu hỏi ôn tập yêu cầu HS từ phạm vi vấn đề nghị luận mà nêu ra luận điểm của mình, rồi nhận xét luận điểm nào là hay.

Bước 1. Cho các vấn đề nghị luận, ghi trên bảng, cho HS chuẩn bị. Gọi HS phát biểu luận điểm, ghi bảng. Mỗi vấn đề nghị luận nên có ít nhất 2 luận điểm.

Bước 2. Nhận xét giá trị các luận điểm. Luận điểm hay là luận điểm có tư tưởng đúng, mới, cách phát biểu sáng tỏ, gây chú ý, không gây hiểu lầm.

Hoạt động 10. Ôn kỹ năng kết hợp tự sự, miêu tả, biểu cảm trong văn nghị luận. GV cho một câu luận điểm, rồi yêu cầu HS nối tiếp câu có yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm.

Bước 1. Ví dụ cho câu : "Mỗi khi có quân xâm lăng xâm phạm bờ cõi thì dân ta già trẻ, gái trai đều đứng lên giết giặc". Đối với câu này, HS tất phải nối vào một vài sự tích đánh giặc.

Bước 2. Ví dụ cho câu : "Con người ai cũng yêu quê cha đất tổ của mình". Tiếp theo sẽ là một số câu miêu tả.

Bước 3. Ví dụ cho câu : "Những kẻ ích kỉ không bao giờ nhìn thấy điều gì xa hơn lợi ích nhỏ bé của họ". Yêu cầu HS nối tiếp những câu biểu cảm.

Hoạt động 11. Nêu câu hỏi để HS ôn lại hai văn bản tường trình và văn bản thông báo. Có thể nêu câu hỏi về sự khác nhau giữa chúng.